|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm Vụ Bản** |  |

**CHỦ ĐỀ 6: EM VỚI CỘNG ĐỒNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS cần:

- Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:*** Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành với thị về giới tính, dân tộc địa vị xã hội.

***- Năng lực riêng:***

+ Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và vận động người than, bạn bè tham gia.

+Giới thiệu được truyền thong đáng tự hào của địa phương mình

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1.Chuẩn bị của GV:**

**-** Máy chiếu, máy tính

- Không gian lớp học để HS dễ dàng hoạt động.

- Hình ảnh về bạn HS có hoạt động giúp cộng đồng

- Clip về cảnh đẹp, lễ hội Phủ Dầy

- Clip về tấm gương hoạt động từ thiện,

**2.Chuẩn bị của HS:**

- Thực hiện nhiệm vụ 8, trang 39 SGK ngay từ tuần đầu của chủ đề này: Sáng tạo bốn chiếc lọ thần kì hoặc bốn chiếc túi giấy thần kì.

- Chụp ảnh hoặc vẽ tranh cảnh những việc làm với cộng đồng.

- Tìm hiểu những điểm tốt của bạn

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

TIẾT

**A. Hoạt động khởi động**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh bước vào hoạt động.

**2. Nội dung:** GVtổ chức hoạt động cho HS

**3. Sản phẩm:** Kết quả thực hiện của HS

4. Tổ chức thực hiện:

GV cho HS xem một đoạn phim ngắn về hoạt động giúp cộng đồng.

? Sau khi xem đoạn phim trên, em có suy nghĩ gì về những việc làm của các bạn học sinh để giúp cộng đồng.

? Tâm trạng của em khi xem đoạn phim trên?

HS bộc lộ suy nghĩ của bản thân.

GV giới thiệu mục tiêu của tiết học.

**B. Hoạt động hình thành kiến thức**

**Hoạt động 1: Nhận diện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.**

**1. Mục tiêu:** giúp HS nhận diện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.

**2. Nội dung:**

- Phân biệt người có tư duy tích cực và người có tư duy tiêu cực

- Suy nghĩ về những điều tốt đẹp, những hoạt động của HS để giúp cộng đồng.

**3. Sản phẩm:** Kết quả làm việc của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG BÀI HỌC** |
| **NV 1:**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Gv chia nhóm HS thảo luận theo bàn  Cho HS xem các bức tranh về các hoạt động giúp cộng đồng và thảo luận. | **I: Nhận diện hành vi giao tiếp, ứng sử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt**  ***1. Em đồng tình hoặc khong đồng tình với những hành vi giao tiếp ứng xử nào trong các hoạt động dưới đấy? Vì sao?*** |

- Yêu Cầu HS cho một số ví dụ thực tiền mà các em đã gặp tương tự như tình huống trong tranh.

- HS nêu một số ví dụ trong thực tế hằng ngày.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.

- GV quan sát HS thảo luận, hồ trợ HS khi cần.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

HS trả lời:

- HS lấy ví dụ thực tế khác nhau (có thể lấy các bức tranh trong nhiệm vụ 4, 5 SGK Tr 41 để làm VD).

- GV và HS khác có thể đặt câu hỏi cho hs trình bày

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG BÀI HỌC** |
| **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét, kết luận.  **Rubric đánh giá về tư duy của học sinh:**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Tiêu chí đánh giá | Mức độ | | | | | Mức 4  ( G) | Mức 3  ( K) | Mức 2  ( TB) | Mức 1  ( Yếu) | | Nội dungđánh giá về hoạt động của học sinh | Quan sát kĩ bức tranh và đánh giá đúng người có hành vi ứng xử tốt trong cộng đồng | Quan sát được bức tranh nhưng chưa đánh giá đúng những hoạt động tích cực giúp cộng đồng.. | Quan sát chưa kĩ bức tranh và chưa đánh giá đúng được những hành vi giao tiếp, ứng xử... | Chưa biết quan sát bức tranh và chưa đánh giá đúng được hành vi ứng xử... |   **NV 2**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức trò chơi:  + Tìm cách ứng xử tốt của bạn bè. GV phát phiếu học tập để hs tìm những cách ứng xử tốt của bạn. Nhiệm vụ của cả lớp là tìm tất cả những cách ứng xử tốt của bạn điền vào phiếu học tập. Ai tìm được càng nhiều thì người đó có cơ hội chiến thắng.   |  |  | | --- | --- | | PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1  Nhóm: ….. | | | Kể tên những họat động mà em đã tham gia để hưởng ưng sphong trao thiện nguyện nhân đạo | ………………………………………  ………………………………………  ………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………… |  * GV trình chiếu cho HS xem:   + Một đoạn video clip về hoạt động ứng xử có văn hóa tôn trọng người khác  + Một tấm gương người tốt việc tốt trong trường  + Một tấm gương ứng xử có văn hóa tôn trọng sự khác biệt.   * GV hỏi:   1. Em có cảm xúc gì của HS sau khi xem/ nghe đoạn video đó.  2. Khi nghĩ về những cách ứng xử tốt và có cảm xúc gì?.  3. Chúng ta cần làm những gì để tạo ra cách cách ứng xử tích cực?  **Bước 2: Thảo luận những hoạt động thiện nguyện mà em và các bạn có thể tham gia**  **Những yêu cầu tham gia thiện nguyện**  - HS chơi trò chơi trong vòng 5 phút.  - HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.  - GV quan sát HS thảo luận, hồ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện các nhóm trình bày kết quà thảo luận của nhóm mình.  - GV và HS của các nhóm khác có thê đặt câu hỏi cho nhóm trình bày  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét, kết luận:.  **Bảng kiểm đánh giá kĩ năng quan sát và diễn đạt bằng lời nói trong khi thuyết trình của HS:**     |  |  |  | | --- | --- | --- | | Tiêu chí | Xuất hiện | Không xuất hiện | | 1. Quan sát, diễn đạt trôi chảy |  |  | | 2.Tốc độ vừa phải | | 3. Âm lượng vừa phải | | - Suy nghĩ về những hoạt động trong cộng đồng và cách ứng xử trong xã hội  ***2. Suy nghĩ về những điều hoạt động tốt đẹp, nhớ về những việc em đã làm để giúp cộng đồng, chia sẻ về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo***  - cảm xúc của em khi tham gia hoạt động thiện nguyện  - Để tạo ra cách ứng xử cos văn hóa, chúng ta hãy thường xuyên nghĩ về điều tốt của mọi người,  Em có vận động người thân, bạn bè tham gia oạt động thiện nguyện, nhân đạo không, nếu có em vận động như thế nào, kết quả ra sao? |

**Hoạt động 2: Tim hiểu những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt**

**Nhiệm vụ 8: Sáng tạo chiêc lọ thân kì**

**1. Mục tiêu:** giúp HS trải nghiệm với những “chiếc lọ” và cảm nhận được giá trị đích thực từ những việc làm nhỏ bé, tích cực mang lại, từ đó tạo động lực thực hiện những việc làm tốt, thú vị cho HS.

**2. Nội dung:**

- Khám phá những chiếc lọ thần kì

- Trải nghiệm và cảm nhận từng chiếc lọ

**3. Sản phẩm:** Kết quả thảo luận của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG BÀI HỌC** |
| ***NV1:***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS để những chiếc lọ thần kì (hoặc 4 chiếc túi giấy thần kì) của mình lên bàn với những mảnh giấy đã được viết và bỏ vào bên trong.  - GV hỏi cả lớp xem mỗi chiếc lọ (túi giấy) của mình có bao nhiêu tờ giấy đã được viết.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.  - GV quan sát HS thảo luận, hồ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**   * Mời một số HS đọc những tờ giấy để chia sẻ cùng cả lớp * GV và HS của các nhóm khác có thê đặt câu hỏi cho nhóm trình bày   **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, kêt luận.  **NV2:**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS trải nghiệm và cảm nhận với từng chiếc lọ khi HS đọc cảm nhận của mình (có thê bốc trong lọ của GV) như sau:  ***+ Chiếc lọ nhắc nhở:*** HS bốc một mảnh giấy trong chiếc lọ nhắc nhở và nói cảm xúc của mình khi đọc thông tin này.  ***+ Chiếc lọ thú vị:*** HS bốc một mảnh giấy ra và đọc. Nếu điều thú vị đó hợp lí sẽ được đáp ứng ngay.  ***+ Chiếc lọ thử thách:*** HS bốc một mảnh giấy và đọc. Nếu thử thách đó có thê thực hiện trên lớp thì GV tổ chức thực hiện ngay.  ***+ Chiếc lọ cười:*** HS bốc mảnh giấy và đọc xem đó là điệu cười gì.  - Sau mồi phần, GV hãy thảo luận về ý nghĩa của hoạt động mang lại cho HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận, thảo luận trong vòng 5 phút.  - GV quan sát HS thảo luận, hồ trợ HS khi cần.   |  |  | | --- | --- | | PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2  Nhóm: ….. | | | Nêu những ý nghĩa của chiếc lọ mang lại | ……………………………………………………………………………….  ………………………………………………….........................................  ………………………………………  ……………………………………… |   **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS bốc thăm nhiều mảnh giấy khác nhau trong mỗi chiếc lọ và thực hiện theo nội dung đã ghi trong mảnh giấy.  - GV mời 1 số HS đọc to những thông tin đã ghi trong giấy cho cả lớp nghe - > thực hiện yêu cầu.  - GV mời 1 số HS nhận xét phần trình diễn của bạn  - GV và HS khác cô vũ các bạn tham gia.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV:- Nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS  - Căn dặn HS hãy tiếp tục bổ sung “những mảnh giấy” vào chiếc lọ và sử dụng hiệu quả những chiếc lọ thần kì này để bản thân luôn trở nên tích cực. | **Nhiệm vụ 8: Sáng tạo chiêc lọ thân kì**  ***1. Khám phá những chiếc lọ thần kì***  - Có 4 chiếc lọ thần kì (bảng bên dưới)  ***2. Trải nghiệm và cảm nhận từng chiếc lọ***  ***+ Chiếc lọ nhắc nhở:*** Mình rất vui khi thấy bạn có cách ứng xử tôn trọng với mình.  ***+ Chiếc lọ thú vị:*** Bây giờ tôi rất muốn được nghe hát.  ***+ Chiếc lọ thử thách:*** tôn trọng . GV cùng HS nhắc lại các cách để tôn trọng người khác.  ***+ Chiếc lọ cười:*** Hãy cười mỉm với chính mình. |

***+ Chiếc lọ nhắc nhở:*** Mình rất vui khi thấy bạn có cách ứng xử tốt với mình. (Khi đọc thông tin này, mình thấy rất vui và cảm mến bạn hơn.)

***+ Chiếc lọ thú vị:*** Bây giờ tôi rất muốn được nghe hát. GV cho cà lớp cùng hát một bài hoặc một nhóm bạn hát cho cà lóp cùng nghe.

***+ Chiếc lọ thử thách:*** tôn trọng. GV cùng HS nhắc lại các cách để tôn trọng và thể hiện sự tôn trọng. Sau đó cho HS thực hành một số hành vi thê hiện sự tôn trọng như: đi nói chuyện luôn thân thiện với mọi người, không tỏ thái độ với khó chịu với mọi người.

***+ Chiếc lọ cười:*** Hãy cười mỉm với chính mình. HS cười mỉm với nhau.

C. Hoạt động luyện tập: sắm vai thể hiện cách ứng xử có văn hóa va tôn trọng sự khác biệt.

**1. Mục tiêu:** Giúp học sinh tập làm quen với những cách ứng xử có văn hóa, tôn trọng mọi người để kiểm soát cảm xúc của bản thân

**2. Nội dung:** Đặt học sinh vào tình huống để hướng các em đến với những cách ứng xử tốt.

**3. Sản phẩm:** Kết quả làm việc cả học sinh

**4. Tổ chức thực hiện:**

GV cho HS xem một Clip về tình huống giao tiếp.

? Đặt mình vào tình huống bạn học sinh bị người khác coi thường không tôn trọng, em có cảm xúc gì?

HS bộc lộ suy nghĩ của bản thân.

GV gọi HS khác nhận xét cách xử lí tình huống của bạn và nêu cách xử lí của bản thân.

**D. Hoạt động vận dụng: Thực hiện hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt của người khác**

1. Mục tiêu: Giúp học sinh rèn luyện để có được những cách ứng xử tốt và cách thể hiện cách ứng xử tốt trong cuộc sống hàng ngày

2. Nội dung: Đặt học sinh vào những tình huống **diễn ra trong cuộc sống hàng ngày và hướng các em đến với những cách ứng xử tốt, tôn trọng**

3. Sản phẩm: Kết quả làm việc của học sinh

4. Tổ chức thực hiện:

GV cho các nhóm thảo luận nêu lên những tình huống có vấn đề trong cuộc sống hàng ngày như gặp bài tập khó, không làm được bài tập ở nhà, không được người khác quan tâm…

Bộc lộ suy nghĩ của bản thân nếu như mình ở trong tình huống đó?

Các nhóm thảo luận đưa ra kết quả-> trình bày trước lớp

GV cho đại diện các nhóm bạn nhận xét và nêu cách xử lí mà nhóm mình cho là hiệu quả nhất-> Gv chốt ý hướng dẫn HS tới những suy nghĩ, cách ứng xử tích cực khi gặp những tình huống tương tự như trên

**E: THAM GIA HOẠT ĐỘNG THIỆN NGUYỆN**

**-Hoạt động 1: Chia sẻ hoạt động thiện nguyện , nhân đạo**

\* Yêu cầu học sinh làm việc theo nhóm

**-**Chia sẻ những hoạt động thiện nguyện mà em đã tham gia

- Kể tên những hoạt động mà em đã tham giaddeer hưởng ứng phong trào thiện nguyện, nhân đạo một hành động văn hóa nghĩa tình

- Cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động thiện nguyện

-Em có vận động người thân, bạn bè tham giacacs hoạt động thiện nguyện

**-Hoạt động 2: Tham gia hoạt động thiện nguyện nhân đạo**

- Thực hiện 1 haotj động thiện nguyện nhân đạo do nhà trường tổ chức

-Di thăm và tặng quà cho người già không nơi nương tựa ở địa phương

**-Hoạt động 3: Vận động người thân, bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.**

**-** Vận động người thân, bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo do nhà trưởng và địa phương tổ chức.

**3. TỰ HÀO TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG.**

**1. Hoạt động 1: Chia sẻ về những truyền thống tự hào của địa phương.**

-Lam việc theo nhóm:

Kể tên những truyền thốn tự hào của địa phương em

-Em đã từng tham ia những hoạt động truyền thống nào ở địa phương

- Cảm nhận của em sau khi tham gia các hoạt động đó

**-Hoạt động 2: Thiết kế sản phẩm giới thiệu truyền thống tự hào của địa phương**

**-**Truyền thống lịch sử

- ý nghĩa của truyền thống

- Nhân vật và sự kiện gắn liền với truyền thống đó

- ….

-Hoạt động 3: Giới thiệu một số truyền thống của địa phương:

-Giới thiệu với bạn bè người thân trong gia đình hoặc người quen sản phẩm đã thiết kế về một truyền thống của địa phương

- Chia sẻ với các bạn trong lớp về cách thức em đã giới thiệu truyền thống đó

**D. Hoạt động củng cố dặn dò**

- Giáo viên khái quát lại nội dung cần nhớ trong tiết học

+ Suy nghĩ tích cực để kiểm soát cảm xúc.

+ Sáng tạo chiếc lọ thần kì

+ Chiến thắng bản thân trước những tình huống tiêu cực

- Chuẩn bị bài mới

+ Chuẩn bị nội dung của nhiệm vụ 9, 10

**PHỤ LỤC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chiếc lọ nhắc nhở** | **Chiếc lọ thú vị** | **Chiếc lọ thử thách** | **Chiếc lọ cười** |
| Cảm thấy vui khi thấy bạn H cười với mình. | Thích nghe bài hát dân ca | Bình tĩnh, tự tin | Cười mỉm, cười duyên |
| Bạn X đã giúp mình bê chồng sách nặng | Thích nói chuyện với bản thân | Đúng giờ, đúng hẹn | Cười khúc khích |
| Mình đã hoàn thành bài tập về nhà sớm hơn dự định | Thích làm bánh cùng mẹ | Vui vẻ, hoà đồng | Cười phá lên, cười sảng khoái |

**Rút kinh nghiệm:**

....................................................................................................................................................................................

**V. CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ**

**1. Câu hỏi**

? Cho HS xem các bức tranh về người có cách ứng xử có văn hóa và tôn trọng mọi người cực, người có cách ứng xử có văn hóa không có văn hóa: ***Ai là người có cách ứng xử có văn hóa, ai là người có cách ứng xử không có văn hóa?***

- GV trình chiếu cho HS xem:

+ Một đoạn video clip về cách ứng xử của mọi người trong cộng đồng

+ Một tấm gương người tốt việc tốt trong trường

+ Một tấm gương ứng xử tốt, có văn hóa trên báo.

GV hỏi:

1. Em có cảm xúc gì của HS sau khi xem/ nghe đoạn video đó.

2. Khi nghĩ về những cách ứng xử tốt ta thường có tâm trạng gì?.

3. Chúng ta cần làm những gì để tạo ra cách ứng xử tốt và tôn trọng mọi người ?

**2. Bài tập**

GV cho HS xem một đoạn phim ngắn về cách hoạt động thietj nguyện giúp cộng đồng.

? Sau khi xem đoạn phim trên, em có suy nghĩ gì về cách ứng xử và những việc làm để giúp những hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống?

? Tâm trạng của em khi xem đoạn phim trên?

HS bộc lộ suy nghĩ của bản thân.

GV giới thiệu mục tiêu của tiết học.

**3. Thang đo**

Thang đánh giá kĩ năng trình bày kết quả thảo luận

Hãy ghi lại mức độ thường xuyên mà người học thực hiện những hành vi dưới đây khi trình bày kết quả thảo luận. Với mỗi hành vi, hãy khoanh tròn vào con số thể hiện mức độ thường xuyên, cụ thể:

- Mức độ 1: Chưa bao giờ

- Mức độ 2: Đôi khi

- Mức độ 3: Thường xuyên

- Mức độ 4: Luôn luôn

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| I. Chuẩn bị | | | | |
| 4 | 3 | 2 | 1 | A.Nắm vững nội dung kết quả thảo luận cần trình bày và đối tượng người nghe |
| 4 | 3 | 2 | 1 | B.Lập dàn ý chi tiết cho phần trình bày |
| 4 | 3 | 2 | 1 | C. tập trình bày thử để làm chủ nội dung đã thảo luận |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| II. Trình bày | | | | |
| 4 | 3 | 2 | 1 | A. Chào khán giả, giới thiệu nội dung trình bày, giới thiệu về bản thân (nếu cần) |
| 4 | 3 | 2 | 1 | B.Bám sát việc chuẩn bị để trình bày nội dung thảo luận, không đọc văn bản. |
| 4 | 3 | 2 | 1 | C. Giọng to, rõ ràng, mọi người nghe đều tiếp nhận được thông tin |
| 4 | 3 | 2 | 1 | D.Diễn đạt trôi chảy, sử dụng ngôn ngữ linh hoạt để chuyển tiếp từ nội dung này sang nội dung khác. |
| 4 | 3 | 2 | 1 | E.Sử dụng ngôn ngữ kết hợp điệu bộ cử chỉ biểu cảm thông qua ánh mắt, nét mặt. |
| 4 | 3 | 2 | 1 | G.Tương tác với người nghe thông qua ánh mắt, |
| 4 | 3 | 2 | 1 | H.Kết thức vấn đề, cảm ơn người nghe. |

**4. Hồ sơ học tập**

|  |  |
| --- | --- |
| PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1  Nhóm: ….. | |
| Tìm những cách ứng xử tốt có văn hóa của bạn bè | ……………………………………………………  …………………………………………………...  ………………………………………………….  ………………………………………………….. |

|  |  |
| --- | --- |
| PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2  Nhóm: ….. | |
| Nêu những ý nghĩa của chiếc lọ mang lại | ……………………………………………………  …………………………………………………...  ………………………………………………….  ………………………………………………….. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chiếc lọ nhắc nhở** | **Chiếc lọ thú vị** | **Chiếc lọ thử thách** | **Chiếc lọ cười** |
| Cảm thấy vui khi thấy bạn H có cách ưng xử có văn hóa | Thích nghe bài hát dân ca | Bình tĩnh, tôn trọng | Cười mỉm, cười duyên |
| Bạn X đã giúp ngườ có hoàn cảnh khó khăn, và tôn trọng  cacác bạn khác | Thích nói chuyện với bản thân | Đúng giờ, đúng hẹn | Cười khúc khích |
| Mình đã hoàn thành bài tập về nhà sớm hơn dự định | Thích làm những việc giúp cộng đồng | Vui vẻ, hoà đồng | Cười phá lên, cười sảng khoái |

**5. Bảng kiểm đánh giá kĩ năng quan sát và diễn đạt bằng lời nói trong khi thuyết trình của HS:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tiêu chí | Xuất hiện | Không xuất hiện |
| 1. Quan sát, diễn đạt trôi chảy |  |  |
| 2.Tốc độ vừa phải |
| 3. Âm lượng vừa phải |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Các tiêu chí | Có | Không |
| Em có hoàn thành bài kiểm tra không ? |  |  |
| Em có tự tin làm bài kiểm tra không ? |  |  |
| Trong quá trình làm bài em có trao đổi với bạn không ? |  |  |
| Khi làm bài em có cần xem lại nội dung trong sách vở không ? |  |  |
| Bài làm của em có sự sáng tạo không ? |  |  |
| Em có hài lòng với bài mình đã làm không ? |  |  |